

# Bài 11 (tham khảo): Phân tích lợi ích và chi phí kinh tế khi có thuế, trợ cấp, kiểm soát giá và/hay độc quyền

Thẩm định đầu tư công

Học kỳ Hè

2020

Giảng viên: Nguyễn Xuân Thành

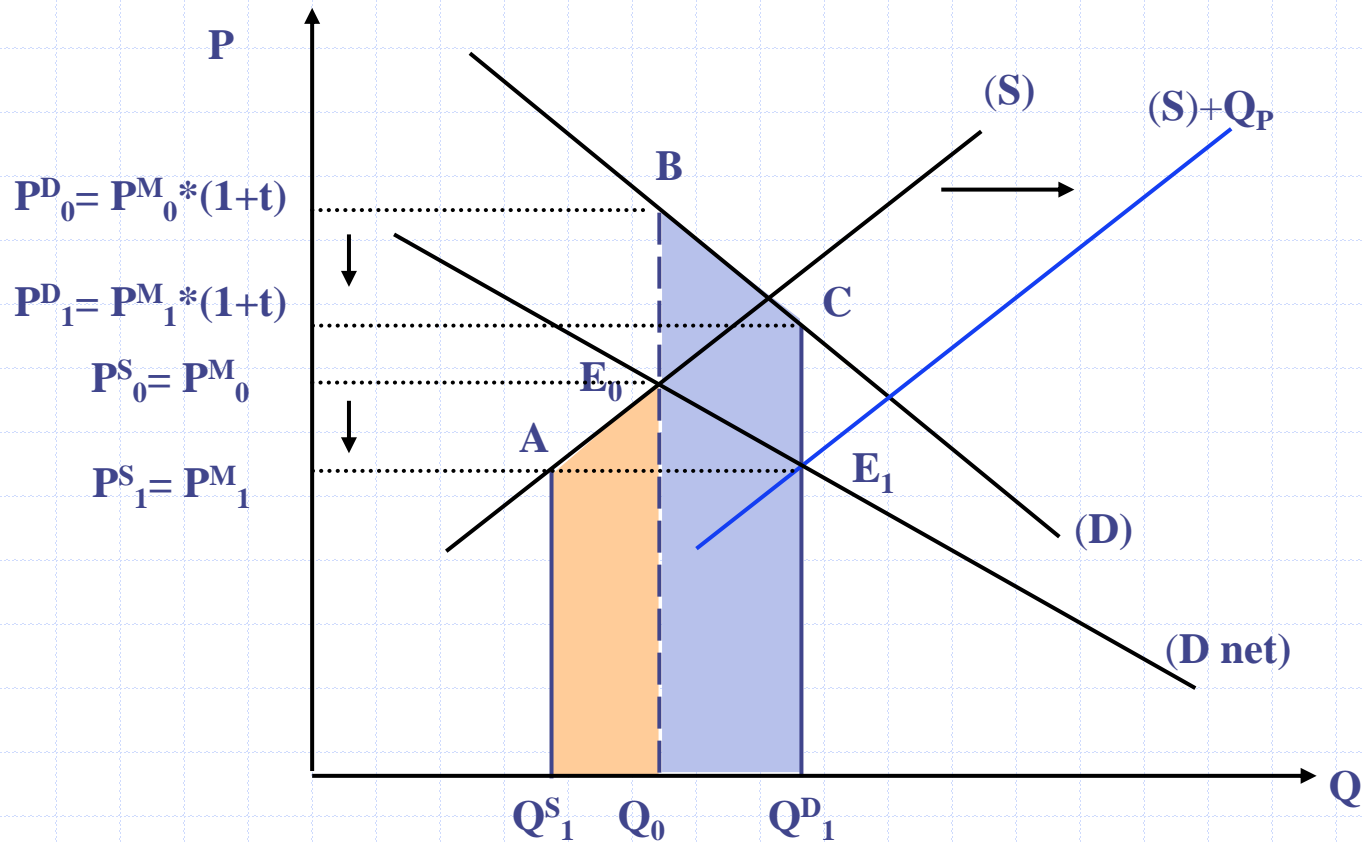
# Các loại biến dạng của thị trường

- ◆ Biến dạng thị trường do thuế
- ◆ Biến dạng thị trường do trợ cấp
- ◆ Biến dạng thị trường do thuế và trợ cấp
- ◆ Biến dạng thị trường do chính phủ kiểm soát giá
- ◆ Biến dạng thị trường do tình trạng độc quyền

# Tác động của dự án

- ◆ Dự án tạo ra tác động tới cả cầu và cung
- ◆ Ở phía cầu, thay đổi lợi ích người tiêu dùng bằng:
  - ✓  $P^D * \Delta Q^D$
  - ✓  $P^D$  là bình quân mức sẵn lòng chi trả của người tiêu dùng (giá cầu) trong 2 trường hợp có và không có dự án.
  - ✓  $\Delta Q^D$  là thay đổi lượng tiêu dùng giữa 2 trường hợp có và không có dự án.
- ◆ Ở phía cung, thay đổi chi phí nhà sản xuất bằng:
  - ✓  $P^S * \Delta Q^S$
  - ✓  $P^S$  là bình quân chi phí biên của nhà sản xuất (giá cung) trong 2 trường hợp có và không có dự án.
  - ✓  $\Delta Q^S$  là thay đổi lượng cung giữa 2 trường hợp có và không có dự án.

# Xác định lợi ích kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do thuế



# Công thức tính lợi ích kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do thuế

$$P^e = w^S * P^S + w^D * P^D$$

$$\text{mà } P^S = P^M = (P^M_0 + P^M_1)/2$$

$$\text{và } P^D = P^M * (1+t) = [(P^M_0 + P^M_1)/2] * (1+t)$$

$$\Rightarrow P^e = w^S * P^M + w^D * P^M * (1+t)$$

$$P^e = P^M + w^D * P^M * t$$

$$P^e > P^f = P^S_1 = P^M_1 \quad (P^M > P^M_1)$$

# Ví dụ: Dự án khách sạn ven biển (SHD, Ch. 8)

## ◆ Thị trường phòng khách sạn tại khu nghỉ mát ven biển

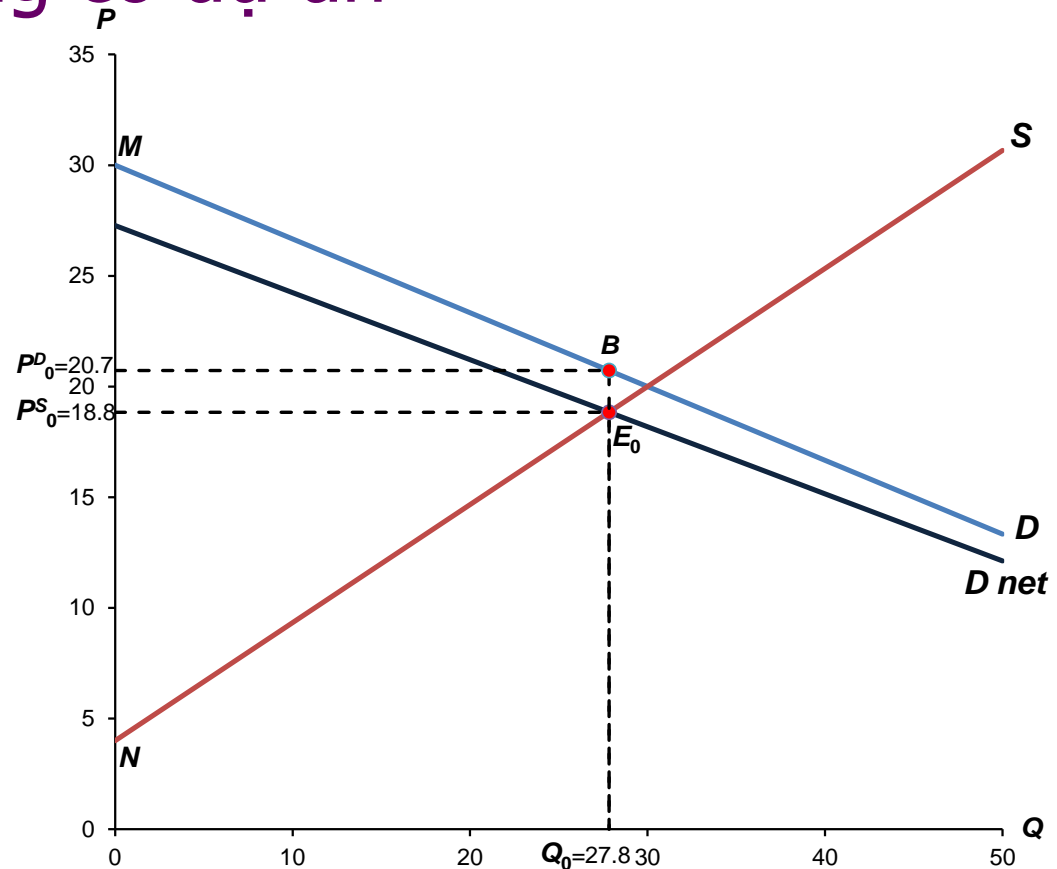
- ✓ Dịch vụ phi ngoại thương
- ✓ Nhà cung cấp là các khách sạn tư nhân
- ✓ Người tiêu dùng là khách du lịch
- ✓ Không có biến dạng

## ◆ Cung cầu thị trường

- ✓ Giá tiền phòng mà khách du lịch sẵn sàng trả được đo lường bằng đường cầu  $D$ .
- ✓ Chi phí cơ hội biên khi cung cấp thêm phòng khách sạn được biểu diễn bằng đường cung  $S$  của phòng khách sạn.
- ✓ Lượng cung và lượng cầu được tính theo đơn vị phòng-đêm/năm.

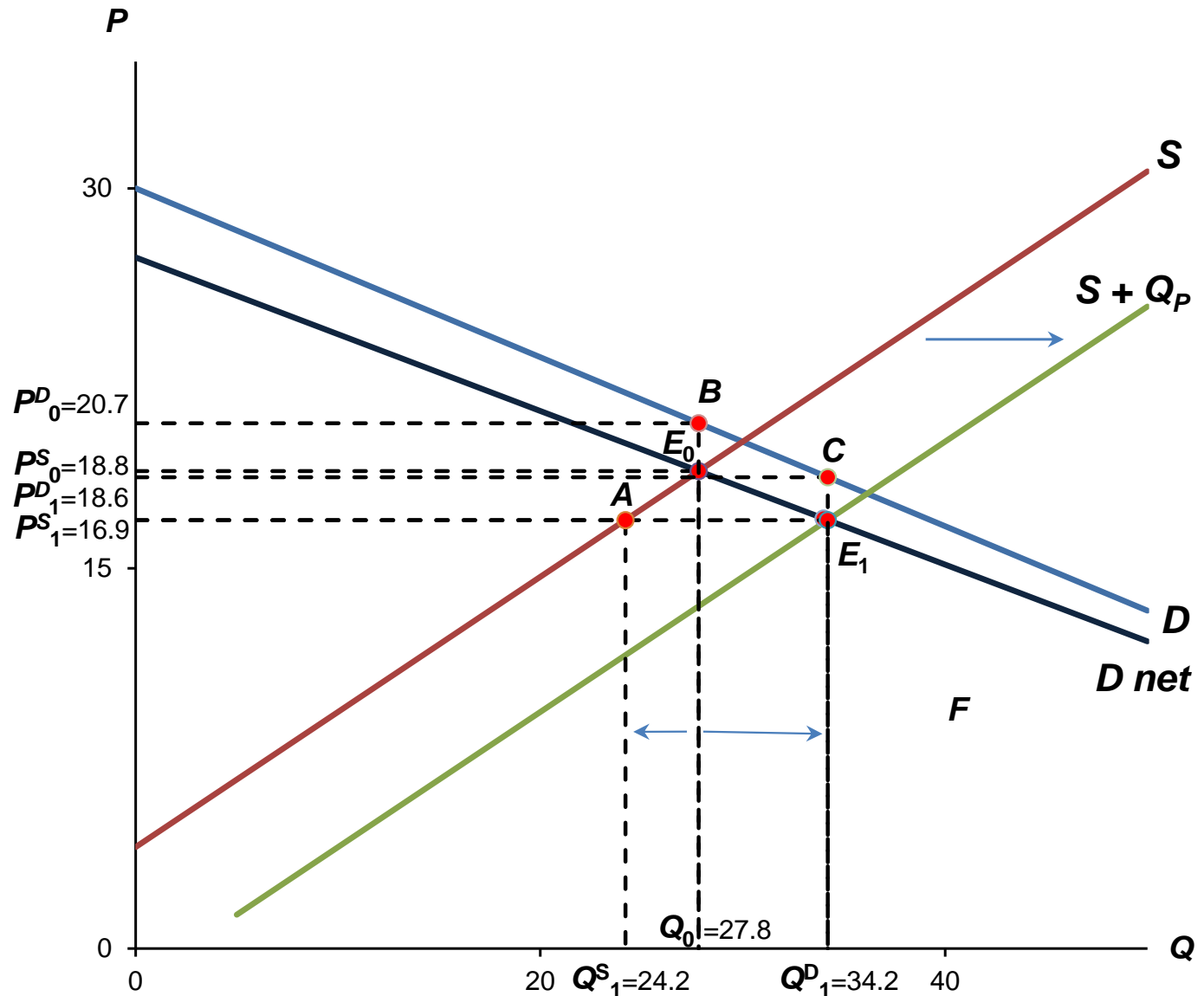
# Thị trường khi không có dự án

- ◆ Với VAT thuế suất  $t = 10\%$ , đường cầu sau thuế dịch chuyển song song xuống dưới (theo tỷ lệ  $1/(1 + t)$ ) từ  $D$  đến  $D_{net}$ .
- ◆ Thị trường cân bằng ( $E_0$ ) ở mức 27.800 phòng-đêm/năm.
- ◆ VAT tạo ra cách biệt giữa giá cầu (\$20,7 - giá mà khách ở KS phải trả) và giá cung (\$18,8 - giá mà KS nhận được). Cách biệt bằng đúng mức thuế.
- ◆ Người tiêu dùng sẵn lòng trả một số tiền bằng diện tích ở dưới đường cầu  $OMBQ_0$  (\$705.734). Tuy nhiên, để mua số lượng này, họ thực sự phải trả \$20,7/phòng-đêm với tổng số tiền bằng diện tích  $OPD_0BQ_0$  (\$576.690). Giá trị thặng dư tiêu dùng được thể hiện bởi diện tích  $PD_0MB$  (\$129.049).
- ◆ Tổng chi phí nguồn lực để cung cấp phòng khách sạn mỗi năm được cho bởi diện tích  $ONE_0Q_0$  (\$317.782). Khách sạn sẽ nhận \$524.2660 doanh thu, thể hiện bởi diện tích  $OPS_0E_0Q_0$ . Khác biệt giữa tổng chi phí cung cấp và tổng doanh thu là giá trị thặng dư sản xuất, thể hiện bởi diện tích  $NPS_0E_0$  (\$206.478).
- ◆ Giá trị VAT mà nhà nước thu được là diện tích  $PS_0PD_0BE_0$  (\$52.426).



# Thị trường khi có dự án khách sạn ven biển

- ◆ Dự án tăng qui mô thêm  $Q_p = 10.000$  phòng-đêm/năm.
- ◆ Đường cung dịch chuyển song song sang phải đến  $S + Q_p$ .
- ◆ Cân bằng thị trường mới là  $E_1$ .
- ◆ Giá cầu giảm từ \$20,7 xuống \$18,6/phòng-đêm.
- ◆ Giá cung giảm từ \$18,8 xuống \$16,9/phòng-đêm.
- ◆ Lượng cầu sử dụng phòng khách sạn sẽ tăng lên khi giá giảm, còn các KS hiện hữu sẽ không cung nhiều phòng như trước.





# Xác định lợi ích kinh tế của dự án

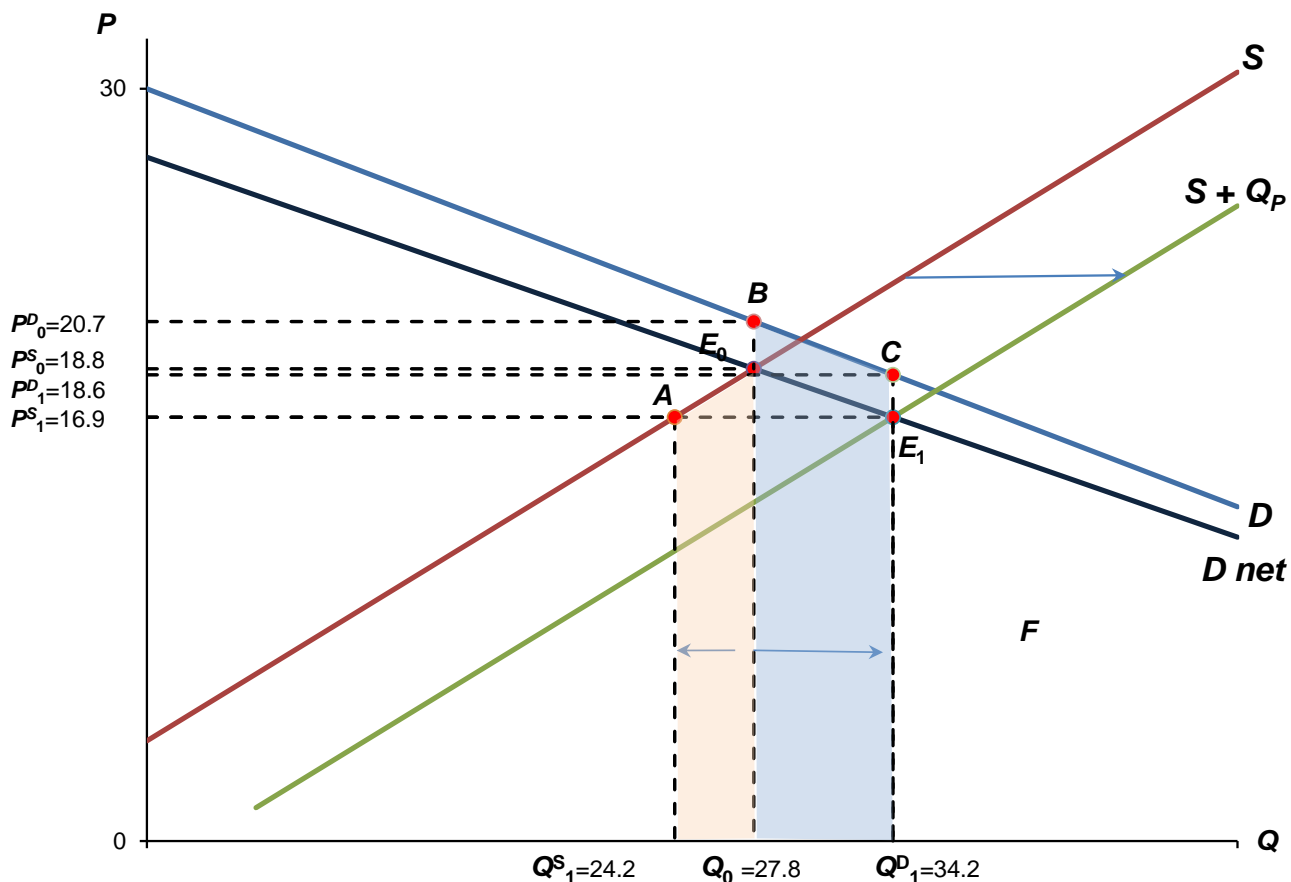
Tổng lợi ích kinh tế của dự án = Lợi ích tăng thêm của người tiêu dùng + Lợi ích tiết kiệm nguồn lực thay thế

(dt  $Q_1^S AE_0 BC Q_1^D$ )

(dt  $Q_0 BC Q_1^D$ )

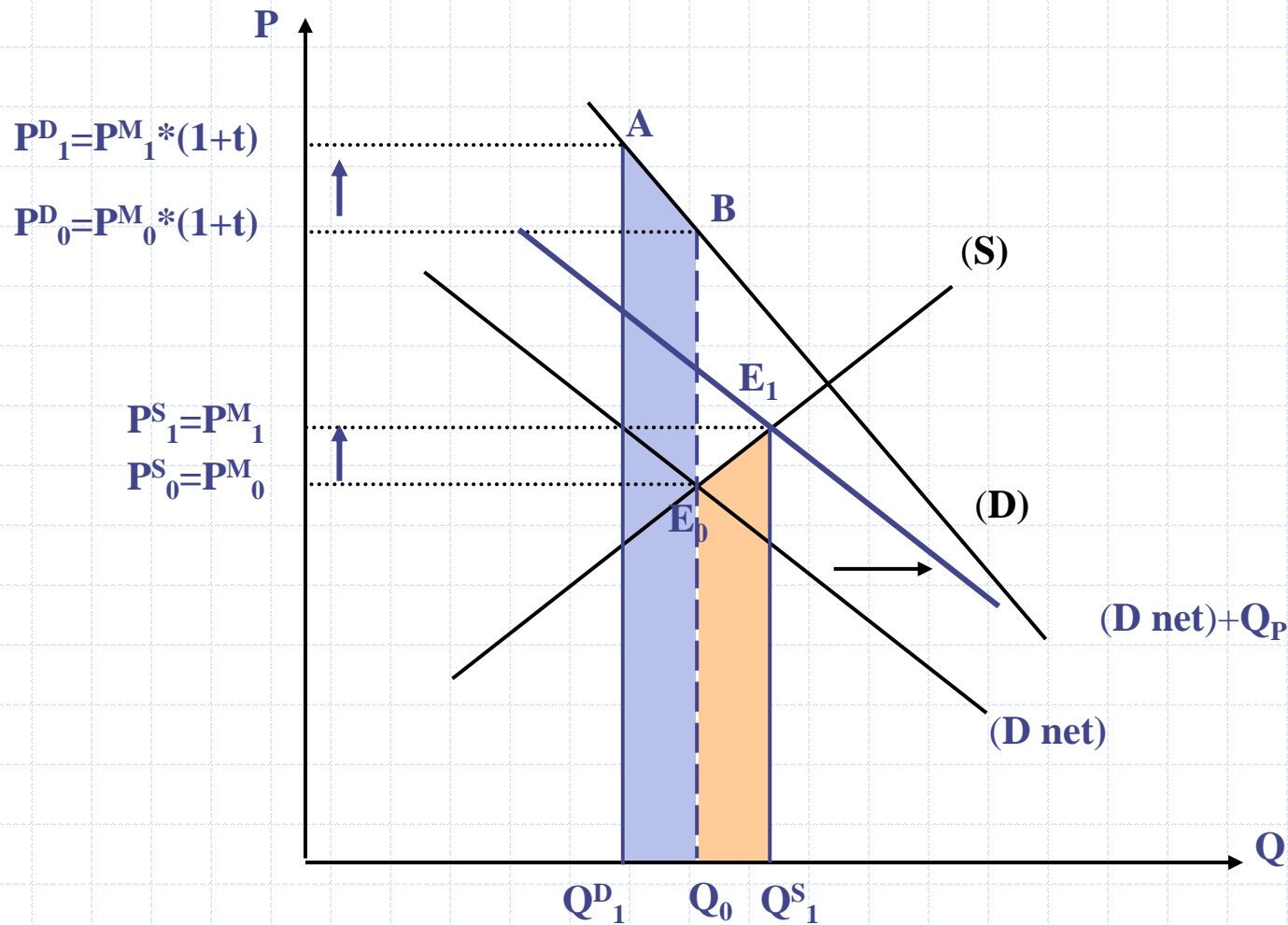
(dt  $Q_1^S AE_0 Q_0$ )

$$190,1 = (\frac{1}{2})(34,2 - 27,8)(18,6 + 20,7) + (\frac{1}{2})(27,8 - 24,2)(18,8 + 16,9)$$



$PS$	17,874
$WS$	0,362
$PD$	19,662
$WD$	0,638
$P_e$	19,014
$P^f$	16,908

# Xác định chi phí kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do thuế



# Công thức tính chi phí kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do thuế

$$P_e = w^S * P^S + w^D * P^D$$

$$\text{mà } P^S = P^M = (P^M_0 + P^M_1)/2$$

$$\text{và } P^D = P^M * (1+t) = [(P^M_0 + P^M_1)/2] * (1+t)$$

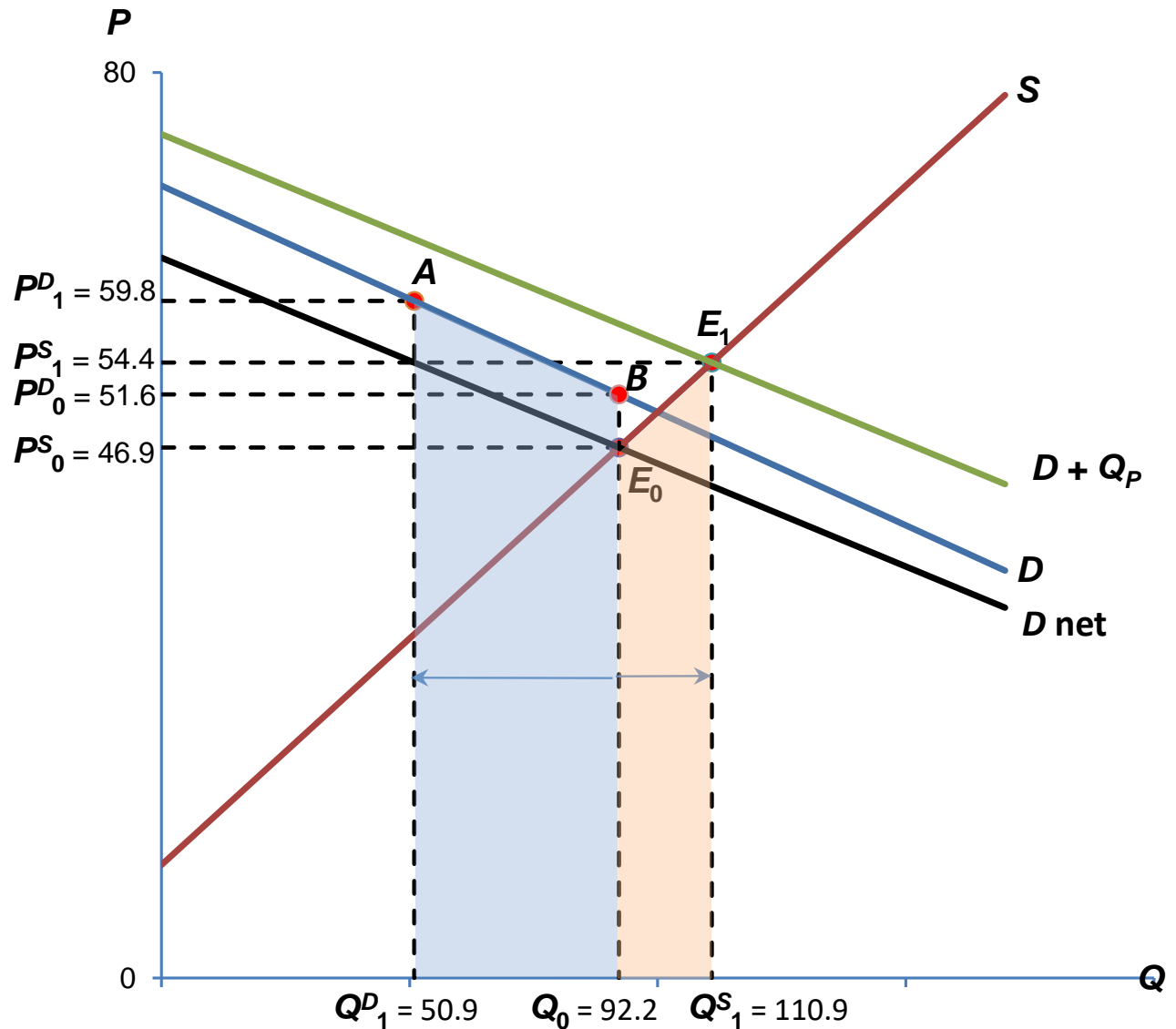
$$\Rightarrow P_e = w^S * P^M + w^D * P^M * (1+t)$$

$$P_e = P^M + w^D * P^M * t$$

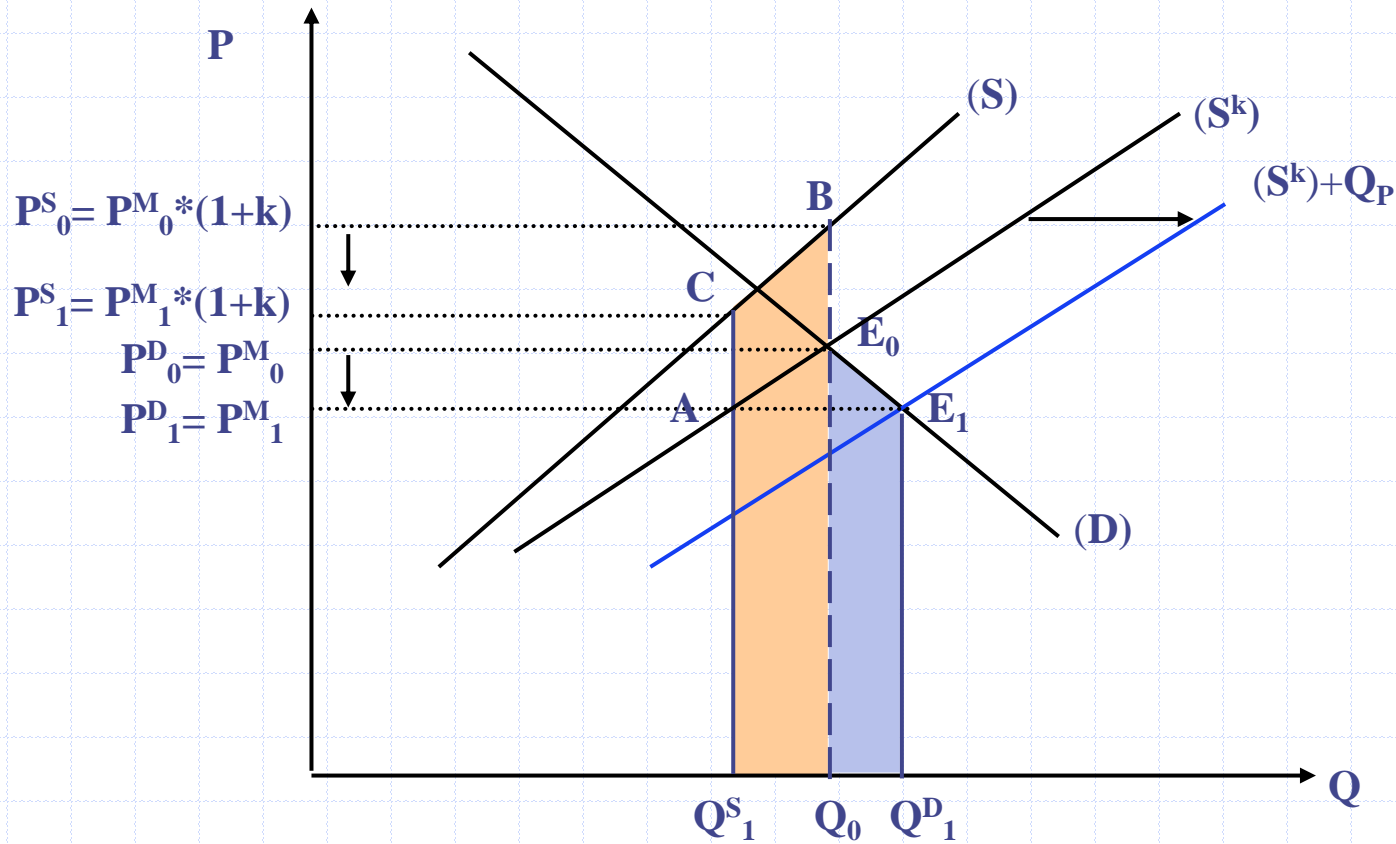
$$P_e < P^f = P^D_1 = P^M_1(1+t) \quad (P^M < P^M_1)$$

# Ví dụ: Dự án sử dụng xi măng chịu thuế $t = 10\%$

Chi phí SX tăng thêm	949
Chi phí thay thế TD	2.297
Tổng chi phí kinh tế	3.246
$P^S$	50,625
$W^S$	0,313
$P^D$	55,688
$W^D$	0,688
$P^e$	54,105
$P^f$	59,813



# Xác định lợi ích kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do trợ cấp



# Công thức tính lợi ích kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do trợ cấp

$$P_e = w^S * P^S + w^D * P^D$$

$$\text{mà } P^D = P^M = (P^M_0 + P^M_1)/2$$

$$\text{và } P^S = P^M * (1+k) = [(P^M_0 + P^M_1)/2] * (1+k)$$

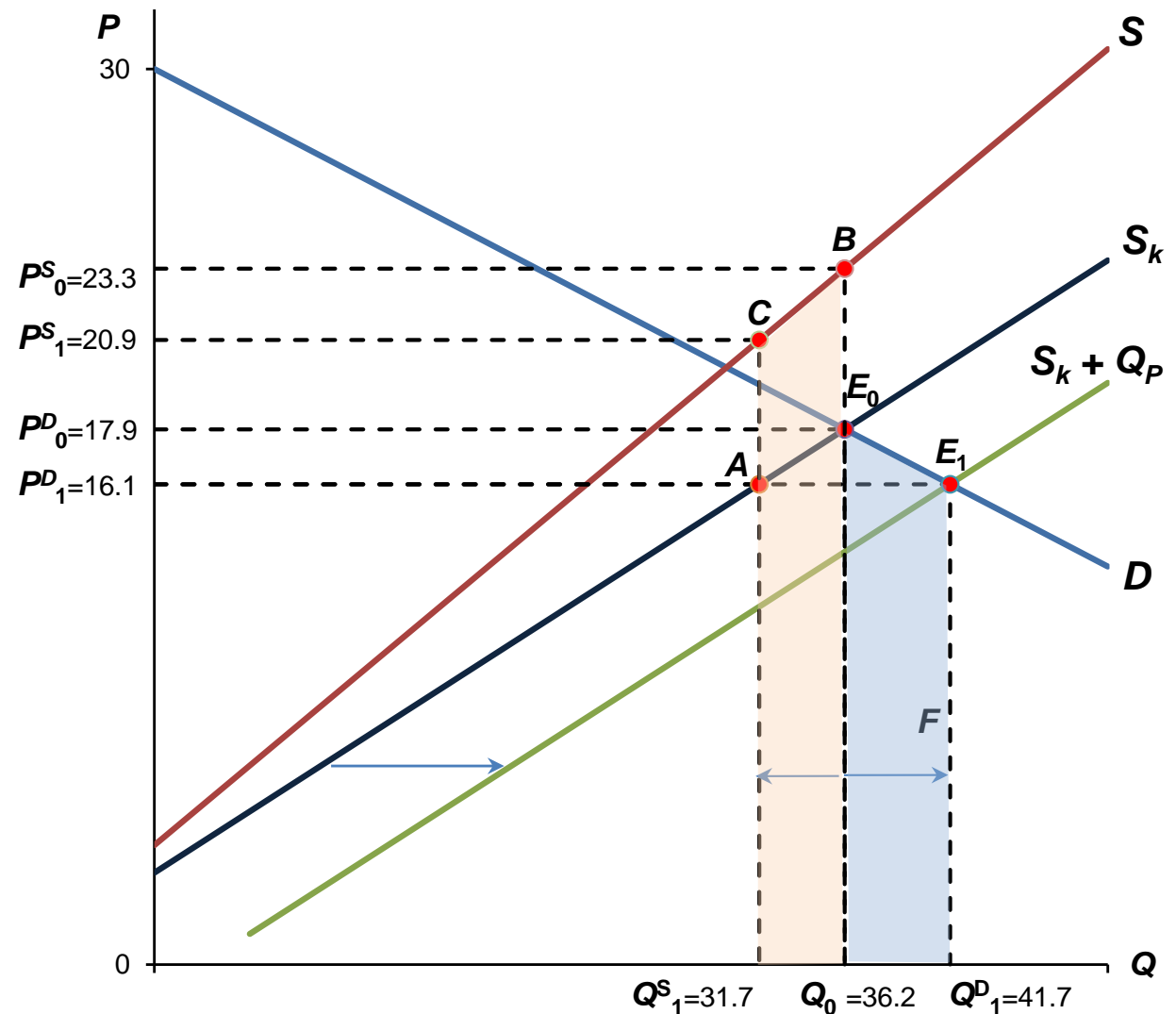
$$\Rightarrow P_e = w^S * P^M * (1+k) + w^D * P^M$$

$$P_e = P^M + w^S * P^M * k$$

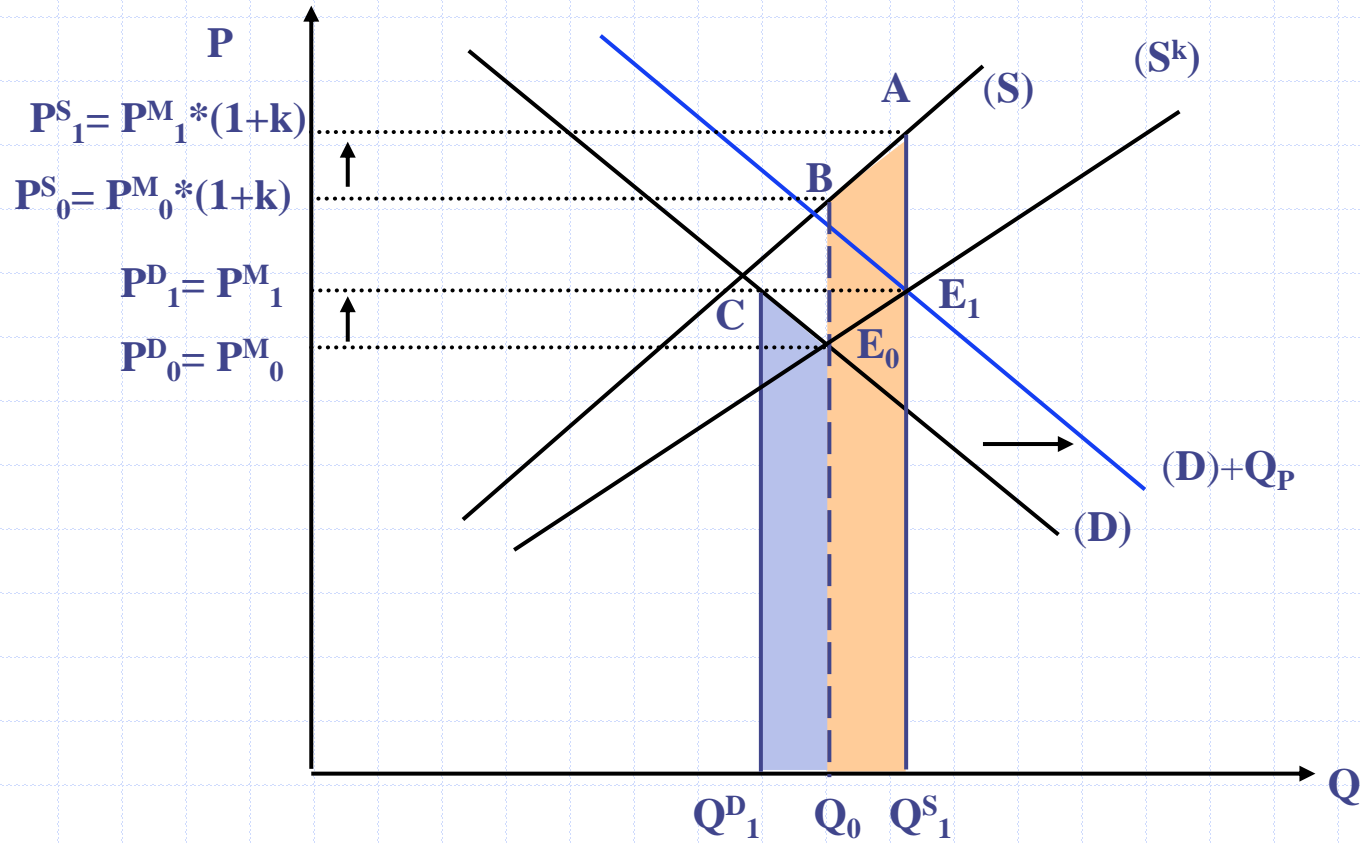
$$P^f = P^S_1 = P^M_1 * (1+k)$$

# Ví dụ: Dự án dịch vụ khách sạn được trợ giá $k = 30\%$

Lợi ích TD tăng thêm	93,857
Lợi ích SX thay thế	99,136
Tổng lợi ích kinh tế	192,992
$PS$	22,115
$WS$	0,448
$PD$	17,011
$WD$	0,552
$Pe$	19,299
$Pf$	20,920



# Xác định chi phí kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do trợ cấp





# Công thức tính chi phí kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do trợ cấp

$$P_e = w^S * P^S + w^D * P^D$$

$$\text{mà } P^D = P^M = (P^M_0 + P^M_1)/2$$

$$\text{và } P^S = P^M * (1+k) = [(P^M_0 + P^M_1)/2] * (1+k)$$

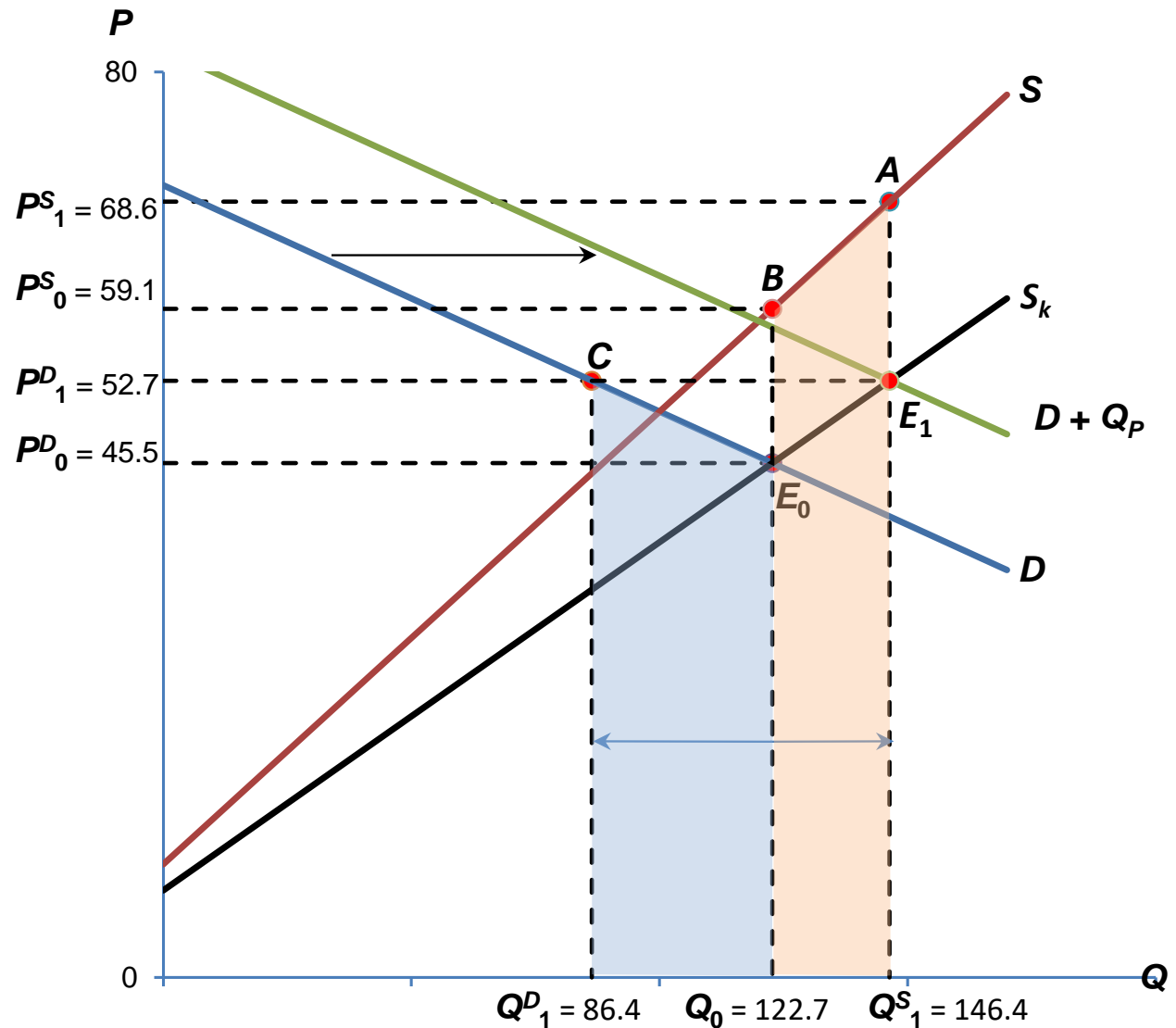
$$\Rightarrow P_e = w^S * P^M * (1+k) + w^D * P^M$$

$$P_e = P^M + w^S * P^M * k$$

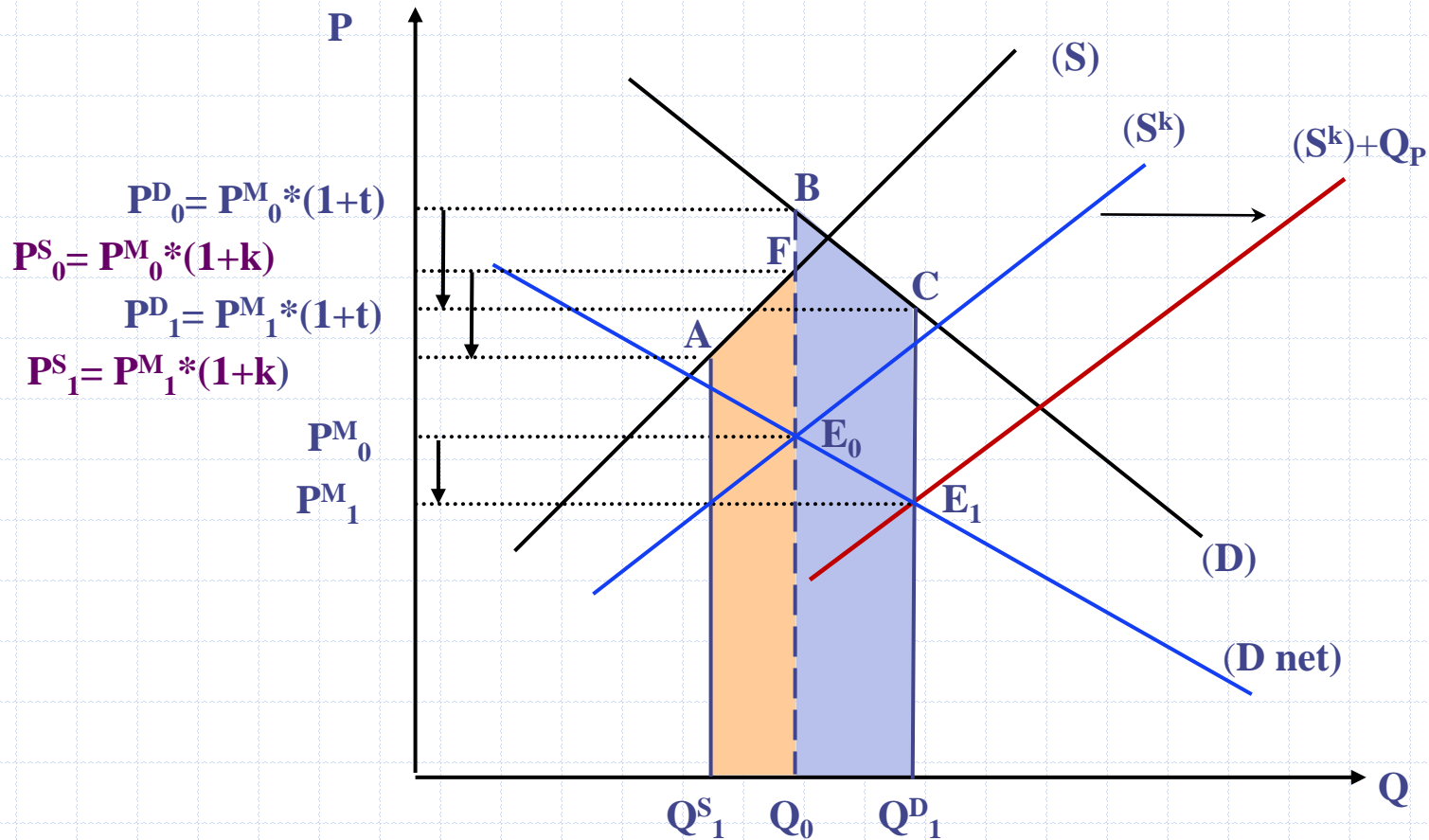
$$P^f = P^D_1 = P^M_1$$

# Ví dụ: Dự án sử dụng xi măng được trợ giá $k = 30\%$

Chi phí SX tăng thêm	1.509
Chi phí thay thế TD	1.785
Tổng chi phí kinh tế	3.294
$P^S$	63,818
$W^S$	0,394
$P^D$	49,091
$W^D$	0,606
$P^e$	54,893
$P^f$	52,727



# Xác định lợi ích kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do **thuế và trợ cấp**



# Công thức tính lợi ích kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do **thuế và trợ cấp**

$$P_e = w^S * P^S + w^D * P^D$$

$$\text{mà } P^D = P^M * (1+t) = [(P^M_0 + P^M_1)/2] * (1+t)$$

$$\text{và } P^S = P^M * (1+k) = [(P^M_0 + P^M_1)/2] * (1+k)$$

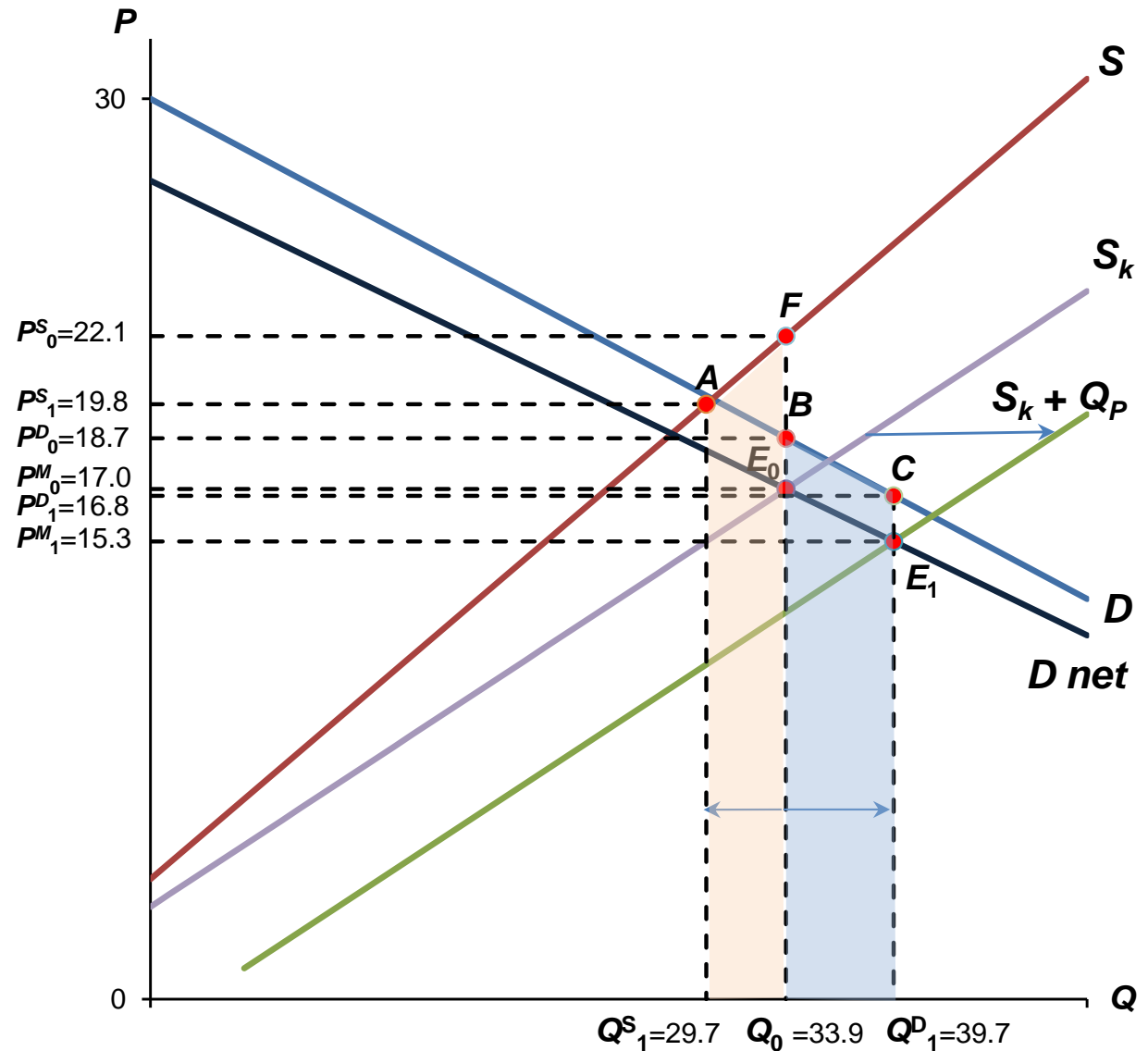
$$\Rightarrow P_e = w^S * P^M * (1+k) + w^D * P^M * (1+t)$$

$$P_e = P^M + w^S * P^M * k + w^D * P^M * t$$

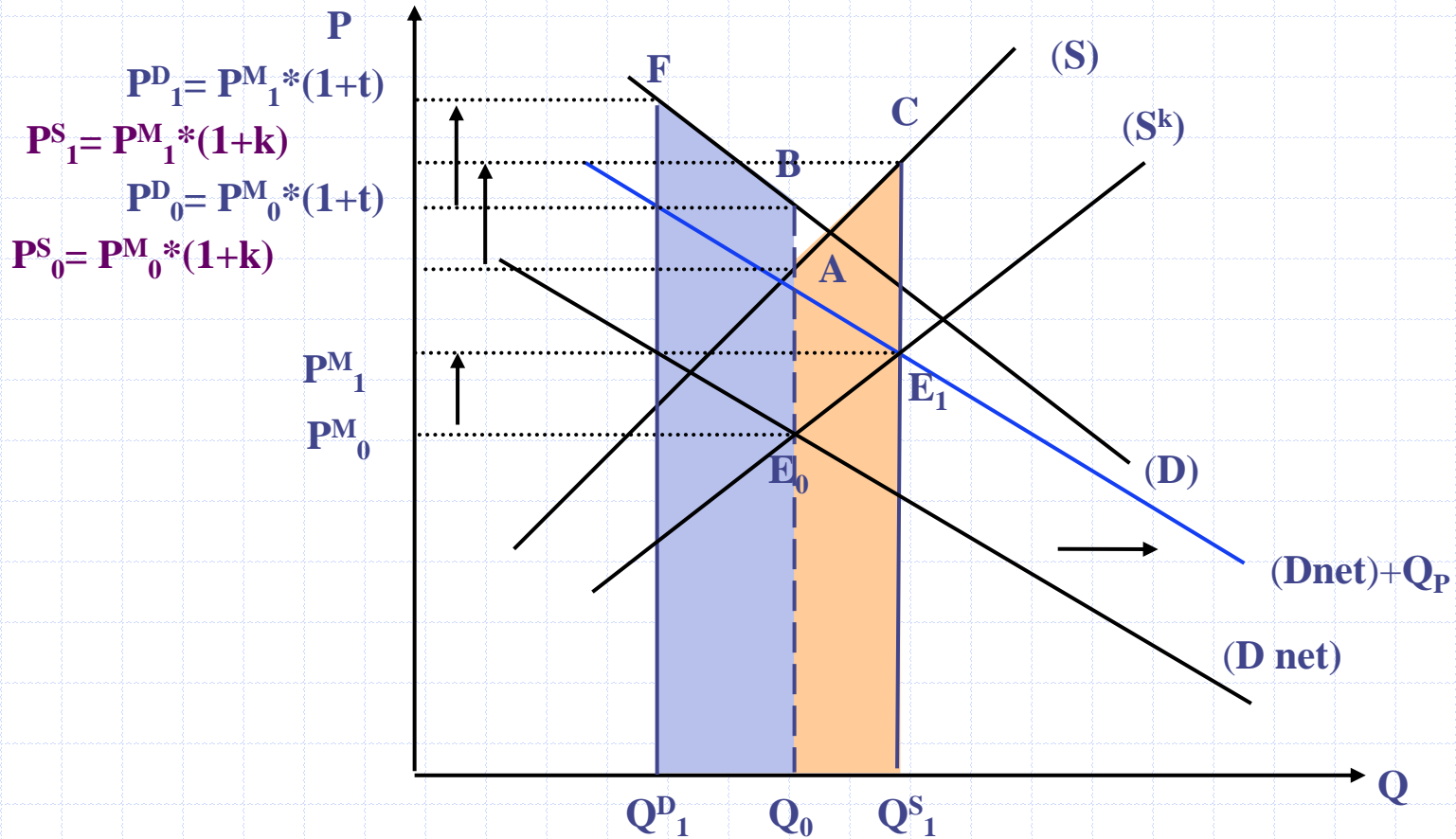
$$P^f = P^S_1 = P^M_1 * (1+k)$$

# Ví dụ: Dự án dịch vụ khách sạn chịu thuế $t = 10\%$ và được trợ giá $k = 30\%$

Lợi ích TD tăng thêm	102,001
Lợi ích SX thay thế	89,040
Tổng lợi ích kinh tế	191,040
$PS$	20,959
$WS$	0,425
$PD$	17,734
$WD$	0,575
$Pe$	19,104
$Pf$	19,826



# Xác định chi phí kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do thuế và trợ cấp



# Công thức tính chi phí kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do thuế và trợ cấp

$$P_e = w^S * P^S + w^D * P^D$$

$$\text{mà } P^D = P^M * (1+t) = [(P^M_0 + P^M_1)/2] * (1+t)$$

$$\text{và } P^S = P^M * (1+k) = [(P^M_0 + P^M_1)/2] * (1+k)$$

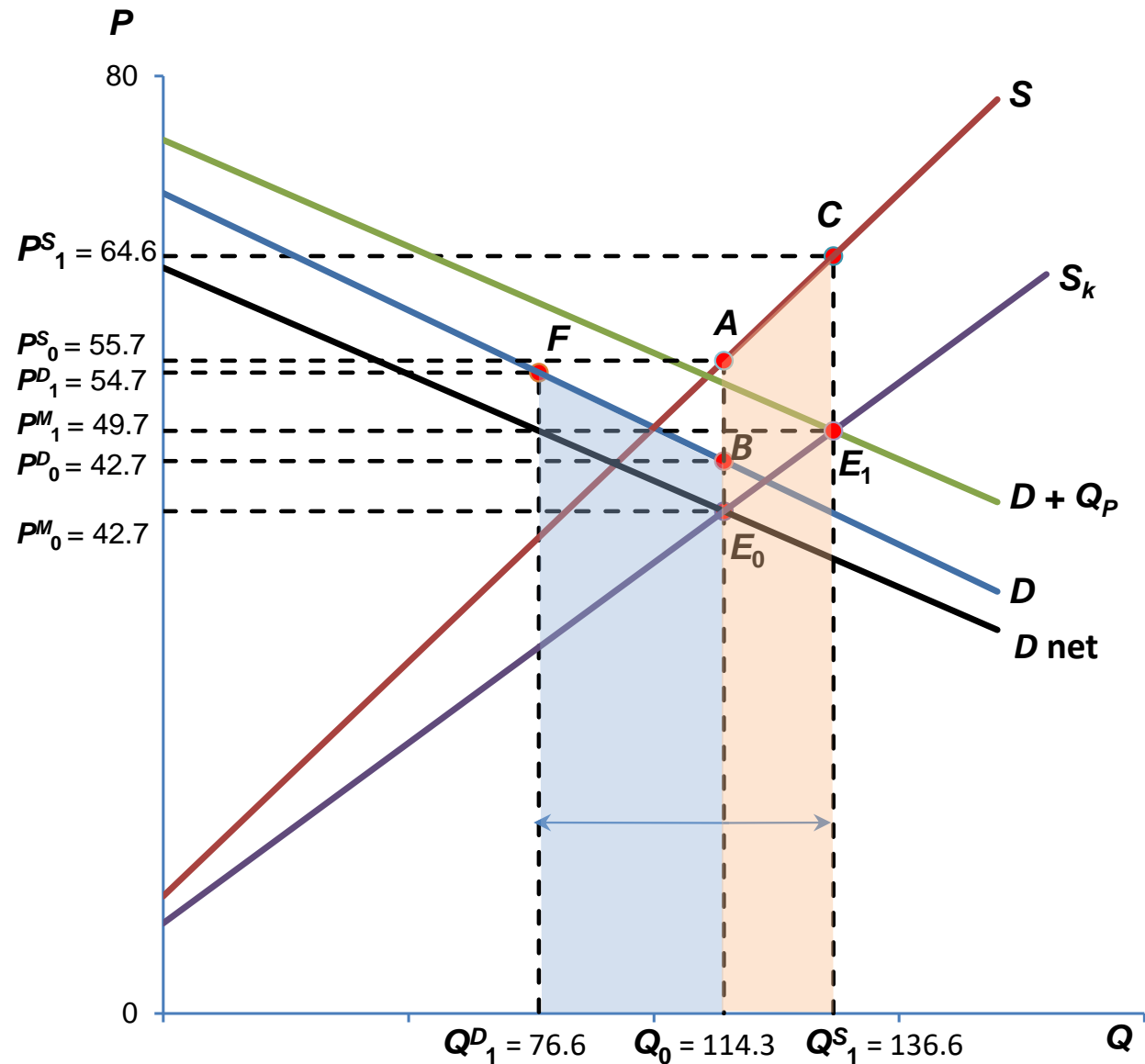
$$\Rightarrow P_e = w^S * P^M * (1+k) + w^D * P^M * (1+t)$$

$$P_e = P^M + w^S * P^M * k + w^D * P^M * t$$

$$P^f = P^D_1 = P^M_1 * (1+t)$$

# Ví dụ: Dự án sử dụng xi măng chịu thuế $t = 10\%$ và được trợ giá $k = 30\%$

Lợi ích TD tăng thêm	1.341
Lợi ích SX thay thế	1.920
Tổng lợi ích kinh tế	3.261
$PS$	60,171
$WS$	0,371
$PD$	50,914
$WD$	0,629
$Pe$	54,353
$Pf$	54,686

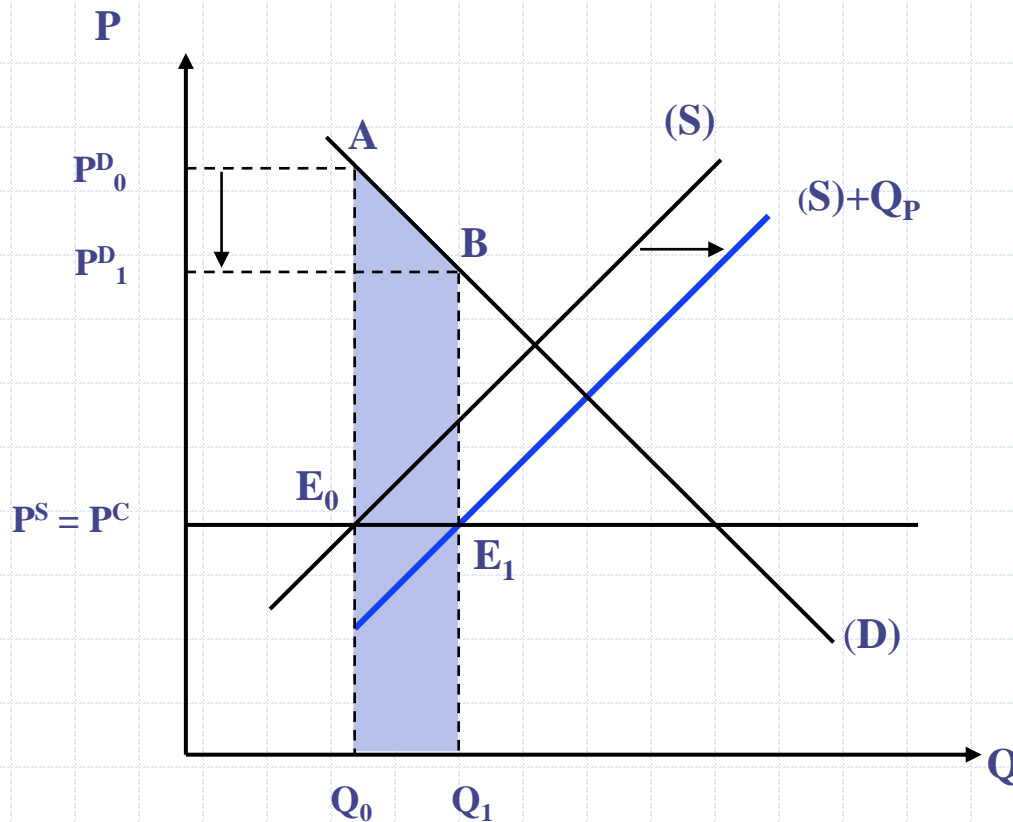




# Xác định lợi ích kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do giá trần

- ◆ Tồn tại thị trường chợ đen

$$P^e = (P^{D_0} + P^{D_1})/2 > P^f = P^S = P^C$$

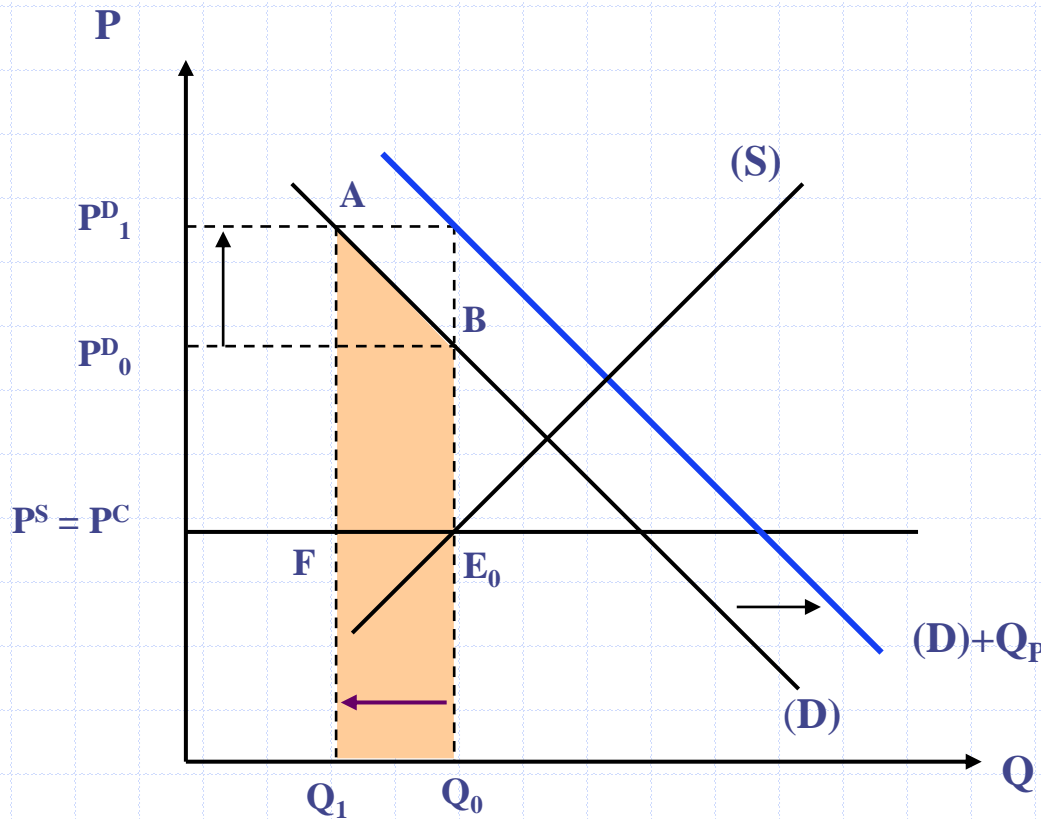


$W^S = ?$   $W^D = ?$

# Xác định chi phí kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do giá trần

- ◆ Tồn tại thị trường chợ đen

$$P^e = (P^{D_0} + P^{D_1})/2 > P^f = P^C$$



$w^S = ?$   $w^D = ?$

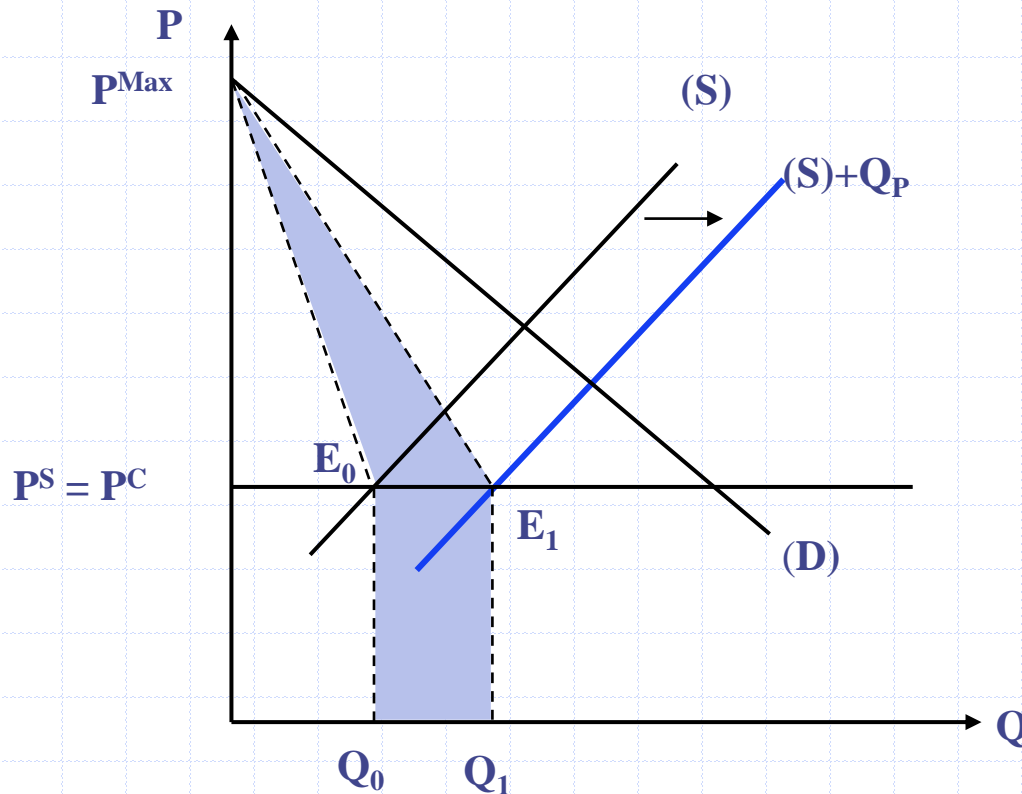
# Xác định lợi ích kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do giá trần

- ◆ Không tồn tại thị trường chợ đen

$$P_e = \frac{1/2 * (P^{Max} - P^C) * Q_P + P^C * Q_P}{Q_P}$$

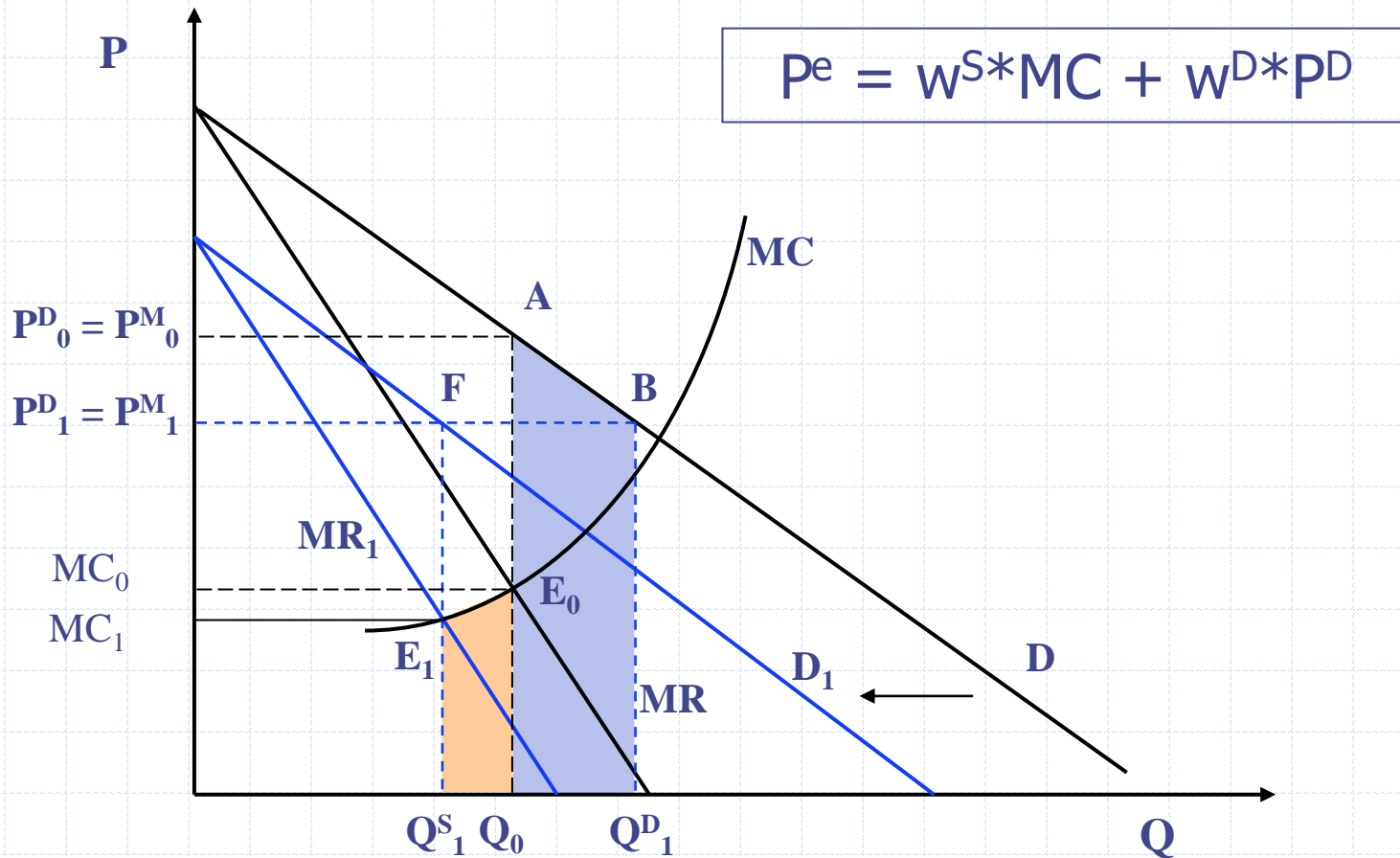
$$P_e = 1/2 * (P^{Max} - P^C) + P^C$$

$$P_e = 1/2 * (P^{Max} + P^C)$$



# Xác định lợi ích kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do độc quyền

## ◆ Dự án sản xuất



# Xác định chi phí kinh tế của dự án trong thị trường có biến dạng do độc quyền

## ◆ Dự án sử dụng

